TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HS-PT
Ngày: 12/03/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Ông **Bùi Trọng Danh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Vũ Tùng Lâm** – Thư ký TAND TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Trần Thị Thu H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 149/2023/HS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Thị Thu H**, tên gọi khác: Út; sinh ngày 15/01/1975 tại Đắk Lắk; Nơi ĐKHKTT: Tổ 39, pH1 T, quận S, thành phố Đà Nẵng; nơi ở hiện nay: Phòng 201 chung cư S2, tổ 18 pH1 T, quận S, thành phố Đà Nẵng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Trần Văn X (chết) và bà Ngô Thị Đ (chết). Bị cáo không có chồng và có 01 con, sinh năm 1991. Tiền án: không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 1869/ QĐ-XPHC ngày 07/12/2022 bị Ủy ban nhân dân pH1 T, quận S, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức thắng, thua bằng tiền với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 09/12/2022 bị cáo đã nộp số tiền 1.500.000 đồng.

Nhân thân: Tại Quyết định số 3813/ QĐ-XPVPHC ngày 08/8/2016 bị Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi

đánh bạc trái phép dưới hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút 04/7/2023, tại nhà bà Mai Thị H phòng 103, chung cư A4, pH1 T, quận S, thành phố Đà Nẵng, Công an pH1 T, quận S, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang 4 đối tượng đang đánh phỏm thắng, thua bằng tiền, gồm: chủ nhà bà Mai Thị H, bị cáo Trần Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Kim L và bà Lê Thị T. Tang vật thu giữ:

Tại chiếu bạc:

- 04 ghế nhựa màu đỏ;

- 01 bàn nhựa màu đỏ hình chữ nhật ghép ván gỗ kích thước: 60x120cm;

- 01 tấm vải màu đỏ trắng;

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng;

- 01 hộp nhữa bên trong có 140.000 đồng.

Trên người đối tượng:

- Lê Thị T: 2.225.000 đồng;

- Mai Thị Hương: 2.050.000 đồng;

- Nguyễn Thị Kim L: 530.000 đồng;

- Trần Thị Thu H: 3.170.000 đồng (túi áo: 220.000 đồng, trong ví 2.950.000 đồng).

Kết quả điều tra xác định:

Khoảng 12 giờ ngày 04/7/2023, Mai Thị H rủ Lê Thị T, Nguyễn Thị Kim L, Trần Thị Thu H đến nhà mình tại Phòng 103, chung cư A4, pH1 T, quận S, thành phố Đà Nẵng để đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm (ù) thắng, thua bằng tiền, cụ thể như sau: H1, Hương, Tám, liên sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người 9 lá (người đánh trước 10 lá), số bài còn lại để giữa bàn, người đánh trước đánh con bài lẻ bất kỳ xuống trước mặt mình, người tiếp theo nếu vô nhóm (3, 4 lá giống nhau, sảnh: 3 lá liên tiếp cùng nước) thì ăn (gà) rồi lấy con bài lẻ bất kỳ trên tay xuống, người tiếp theo nếu không ăn thì bốc con bài trên cùng trong số bài còn lại để giữa bàn rồi đánh tiếp, thứ tự

như vậy cho đến khi chỉ 3 con bài dưới bàn thì người phải hạ phỏm, nếu không có phỏm thì cháy (cháy không được đánh nữa) và cứ như vậy cho đến người cuối cùng. Sau đó tính điểm trên số bài còn lại trên tay (con K tính 13 điểm, con Q tính 12 điểm, con J tính 11 điểm và cuối cùng con A tính 01 điểm), người nào có số điểm thấp nhất là người thắng, người thấp nhì thua 10.000 đồng, người thấp ba thua 20.000 đồng, người cao điểm nhất thua 30.000 đồng, người cháy (không có phỏm) thua 40.000 đồng, người bị người khác ăn gà mỗi con thua 10.000 đồng (không chơi gà tiến lên), gà cuối thua 40.000 đồng, bị người khác ăn 3 gà thì đền cho người đó tiền gà 30.000 đồng và đền ù tH1 180.000 đồng (đền ù tròn 300.000 đồng). Trường hợp có người khi hạ phỏm được 9 cây thì gọi là ù tH1, 3 người còn lại mỗi người thua 60.000 đồng (chưa tính tiền gà) cho người ù tH1, trường hợp có người hạ phỏm được 10 cây thì gọi là ù tròn, 3 người còn lại mỗi người thua 100.000 đồng (chưa tính tiền gà) cho người ù tròn (người ù tH1, tròn đều bỏ xâu 10.000 đồng). Người nào không có K thì phải chung cho người có nhiều K 40.000 đồng, trường hợp người có 4 con K, thì 3 người còn lại mỗi người phải chung cho người đó 100.000 đồng, nếu đánh K bị ăn thành 4 K thì phải đền K 300.000 đồng, rồi tiếp tục ván khác tương tự cho đến khi bị phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

- Mai Thị H khai nhận mang theo số tiền 1.950.000 đồng, dùng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, thắng 100.000 đồng, còn số tiền 1.650.000 đồng là của con gái Mai Thị Kim A đưa H1 giữ hộ, khi bị bắt thi của H1 2.050.000 đồng. Tiến hành làm việc với bà Mai Thị Kim A xác nhận bán nước giải khát được 2 ngày được 1.650.000 đồng đưa H1 giữ hộ. Như vậy, Mai Thị H đã dùng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc. Tiền xâu H1 thu được bỏ trong hộp nhựa là 140.000 đồng.

- Nguyễn Thị Kim L khai nhận mang theo 530.000 đồng để đánh bạc, chưa thắng, chưa thua, khi bị bắt giữ của Liên 530.000 đồng. Như vậy, Nguyễn Thị Kim L đã dùng số tiền 530.000 đồng để đánh bạc.

- Lê Thị T khai nhận mang theo 2.200.000 đồng, dùng số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, thắng 50.000 đồng, còn lại 1.500.000 đồng Tám cất trong người để khám mắt và mua kính lão, thu giữ của Tám 2.250.000 đồng. Như vậy, Lê Thị T đã dùng số tiền 750.000 đồng để đánh bạc.

- Trần Thị Thu H khai nhận mang theo 3.250.000 đồng (trong ví 2.950.000 đồng, trong túi áo 220.000 đồng), sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Hương thua 80.000 đồng, số còn lại 2.950.000 đồng cất trong ví là tiền Hương bán thịt theo mà có. Như vậy, Trần Thị Thu H đã dùng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc.

Tổng cộng các đối tượng đã dùng số tiền 2.120.000 đồng để đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2023/HS-ST ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Thu H 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19/12/2023, bị cáo Trần Thị Thu H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Thị Thu H giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Thị Thu H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là phù hợp, không nặng, là mức án khởi điểm của khung hình phạt; bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có đủ căn cứ để khẳng định:

[1]. Tại Quyết định số 1869/ QĐ-XPHC ngày 07/12/2022, Ủy ban nhân dân pH1 T, quận S, thành phố Đà Nẵng đã xử phạt vi phạm hành chính Trần Thị Thu H 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép; ngày 09/12/2022 bị cáo đã nộp số tiền phạt 1.500.000 đồng. Ngày 04/7/2023 bị cáo Hương tiếp tục đánh bạc với hình thức "đánh phỏm" được thua bằng tiền, tuy số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc trong lần này là không lớn dưới 5 triệu đồng, nhưng do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý hành chính, mà vẫn tiếp tục đánh bạc; nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS, như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng xin hưởng án treo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng do Nhà nước quy định; bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh bạc, nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền

dưới bất kỳ hình thức nào là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục tái phạm hành vi đánh bạc; tuy số tiền đánh bạc lần này không lớn, nhưng ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt; do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

Xét Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã cân nhắc về số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, nhân thân điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo, xử phạt 06 tháng tù là phù hợp, chỉ là mức án khởi điểm của khung hình phạt; bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên HĐXX không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Trần Thị Thu H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thu H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Thu H **06 (sáu) tháng** tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH1 vụ Quốc Hội quy định, hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Thị Thu H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV - Công an TP Đà Nẵng;
- CQ THAHS–Công an quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Toà án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Chi cục THA dân sự quận Sơn Trà;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Long

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**